

TRƯỜNG THPT YÊN HÒA BỘ MÔN: NGỮ VĂN	ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025 – 2026 MÔN: VĂN, KHỐI 12
--	--

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

Bài 1: Truyện truyền kì và truyện ngắn hiện đại	Bài 2: Hài kịch
ĐỌC	
- Đọc hiểu văn bản chú ý đặc trưng của thể loại truyện truyền kì: + Nắm được cốt truyện của văn bản. + Phân tích và đánh giá được sự phù hợp của người kể chuyện, điểm nhìn trong việc thể hiện chủ đề của văn bản. + Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện truyền kì (đề tài, nhân vật, ngôn ngữ, yếu tố kì ảo,...). + Nhận biết và đánh giá được vai trò của yếu tố kì ảo ở truyện truyền kì trong sự so sánh với truyện cổ dân gian. + Tìm mối quan hệ giữa phần chính văn và lời bình ở cuối truyện và nhận xét. - Đọc hiểu văn bản chú ý đặc trưng của thể loại truyện ngắn hiện đại: + Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện ngắn hiện đại như: không gian, thời gian, câu chuyện, nhân vật, người kể chuyện ngôi thứ ba và người kể chuyện ngôi thứ nhất, sự thay đổi điểm nhìn, sự nối kết giữa lời người kể chuyện, lời nhân vật...	- Đọc hiểu văn bản chú ý đặc trưng của thể loại hài kịch: + Tóm tắt được cốt truyện của văn bản. + Nhận biết và phân tích được một số yếu tố hình thức (ngôn ngữ, xung đột, hành động, nhân vật, kết cấu, tình huống, thủ pháp trào phúng...) và nội dung (đề tài, chủ đề, thông điệp...) của hài kịch. + Phân tích và đánh giá được tác động của tác phẩm hài kịch đối với người đọc và tiến bộ xã hội.

+ Nhận biết và phân tích, đánh giá được vai trò của yếu tố kì ảo trong truyện ngắn hiện đại. + Phân tích được ý nghĩa hay tác động của văn bản văn học trong việc làm thay đổi suy nghĩ, tình cảm, cách nhìn và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân đối với văn học và cuộc sống.	
THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT	
Ngôn ngữ trang trọng và ngôn ngữ thân mật	Lỗi lô gích, câu mơ hồ và cách sửa
VIẾT	
Viết bài nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm truyện/tiểu thuyết.	Viết báo cáo kết quả của bài tập dự án
NÓI VÀ NGHE	
Trình bày về so sánh, đánh giá hai tác phẩm truyện.	Trình bày báo cáo kết quả của bài tập dự án

B. CẤU TRÚC ĐỀ THI (100% tự luận)

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Hình thức: trả lời 05 câu hỏi tự luận ngắn

Nội dung:

- + Văn bản nghị luận xã hội hoặc văn bản thông tin (ngữ liệu ngoài SGK)
- + Kiến thức đọc hiểu văn bản: phương thức biểu đạt, biện pháp tu từ, ý nghĩa hình ảnh, chi tiết đặc sắc...

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Viết đoạn văn nghị luận xã hội (khoảng 200 chữ).

Câu 2. (4,0 điểm) Viết bài văn nghị luận so sánh, đánh giá hai đoạn trích/tác phẩm truyện/tiểu thuyết (khoảng 600 chữ).

C. ĐỀ MINH HỌA

TRƯỜNG THPT YÊN HÒA ĐỀ MINH HOẠ (1)	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: NGỮ VĂN - LỚP: 12 <i>Thời gian làm bài: 120 phút</i>
---	---

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

(1) Khi đọc truyện *Gasby* vĩ đại của Scott Fitzgerald, tôi vô cùng thích thú với đoạn mở đầu: “Hồi tôi còn nhỏ tuổi, nghĩa là hồi dễ bị nhiễm các thói hư tật xấu hơn bây giờ, cha tôi có khuyên tôi một điều mà tôi ngẫm mãi cho đến nay: Khi nào con định phê phán người khác thì phải nhớ rằng không phải ai cũng được hưởng những thuận lợi như con cả đâu. Ông không nói gì thêm, nhưng vì hai cha con chúng tôi xưa nay vẫn rất hiểu nhau, mà chẳng cần nhiều lời nên tôi biết câu nói của ông còn nhiều hàm ý khác. Vì vậy tôi không thích bình phẩm một ai hết. Lối sống ấy đã mở ra cho tôi thấy nhiều bản tính kỳ quặc, nhưng đồng thời khiến tôi trở thành nạn nhân của không ít kẻ chuyên quấy rầy người khác”.

(2) Tôi cũng rất thích một chi tiết trong truyện *Doraemon*, đó là một khi Nobita và Doraemon lạc vào một thế giới khác, bất cứ thế giới nào, thì ở nơi đó cũng xuất hiện những nhân vật có nhân dáng tương tự Nobita, Xuka, Xeko, Chaien... nhưng tính cách lại rất khác. Điều đó luôn khiến tôi mỉm cười.

(3) Cuộc sống này cũng vậy... Ở đâu đó ngoài kia là những người có thể giống ta. Ở đâu đó ngoài kia là những người có thể rất khác ta. Có người ưa tụ tập với bạn bè. Có người mãi mê rong chơi. Có người chỉ thích nằm nhà để đọc sách. Có người say công nghệ cao. Có người mê đồ cổ. Có người phải đi thật xa đến tận cùng thế giới thì mới thỏa nguyện. Có người chỉ cần mỗi ngày bước vào khu vườn rậm rạp sau nhà, tìm thấy một vạt nấm mới mới mọc sau mưa hay một quả trứng gà tình cờ lạc trong vạt cỏ là đủ thỏa nguyện rồi. Tôi nhận ra rằng, hai sự phấn khích đó có thể rất giống nhau. Cũng giống như người ta có thể phản ứng rất khác nhau khi đứng trước thác Niagara hùng vĩ, người này nhảy căng lên và ghi nhớ cảnh tượng đó suốt đời, nhưng cũng có người nhìn nó rồi nói: “Thác lớn nhỉ?” và quên nó đi ngay sau khi trở về nhà. Sao ta phải lấy làm lạ về điều đó? Sao ta phải bực mình về điều đó? Sao ta lại muốn tất cả mọi người đều phải nhảy lên khi nhìn thấy thác Niagara?

(4) Chúng ta vẫn thường nghe một người tằn tiện phán xét người khác là phung phí. Một người hào phóng đánh giá người kia là keo kiệt. Một người thích ở nhà chê bai kẻ khác bỏ bê gia đình. Và một người ưa bay nhảy chê cười người ở nhà

không biết hưởng thụ cuộc sống... Chúng ta nghe những điều đó mỗi ngày, đến khi mệt mỏi, đến khi nhận ra rằng đôi khi phải phớt lờ tất cả những gì người khác nói và rút ra một kinh nghiệm là đừng bao giờ phán xét người khác một cách dễ dàng.

(Nếu biết trăm năm là hữu hạn, Phạm Lữ Ân, NXB Hội nhà văn, 2013)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Nêu những bằng chứng được tác giả sử dụng trong văn bản. (0,5 điểm)

Câu 2. Xác định thao tác lập luận chính của đoạn văn số (1)? (0,5 điểm)

Câu 3. Câu văn: “*Cũng giống như người ta có thể phản ứng rất khác nhau khi đứng trước thác Niagara hùng vĩ, người này nhảy căng lên và ghi nhớ cảnh tượng đó suốt đời, nhưng cũng có người nhìn nó rồi nói: “Thác lớn nhỉ?” và quên nó đi ngay sau khi trở về nhà.*” sử dụng ngôn ngữ thân mật hay trang trọng? Phân tích hiệu quả của việc sử dụng ngôn ngữ đó. (1,0 điểm)

Câu 4. Anh/ chị có đồng ý với thái độ “*phớt lờ tất cả những gì người khác nói*” khi bị chê bai, phán xét không? Vì sao? (1,0 điểm)

Câu 5. Anh/ chị hãy nêu một định kiến xã hội đã từng tồn tại và đánh giá về sự bất cập của định kiến đó. (1,0 điểm)

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/ chị hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) thuyết phục quan điểm: Cần tôn trọng sự khác biệt.

Câu 2. (4.0 điểm)

Đọc hai đoạn văn bản sau:

1. (Bối cảnh đoạn trích: *Sau biết bao đau khổ mà thằng giám Tuân - kẻ phản bội Cách mạng, để lại cho những người thân và cuộc đời của Quy, chị căm hận hằn tận xương tủy. Vậy mà, Quy vẫn để tâm đến vợ con hắn, day dứt không dám nổ súng chỉ vì thằng giám Tuân đang bế đứa con của hắn trên tay.*)

“Thằng giám Tuân bước ra sau. Hình như nó còn quay lại loay hoay làm việc gì đó giữa hai khe cổng; chị cúi xuống, chớp rất nhanh lấy khẩu súng giơ lên khi cái thân người thằng giám Tuân vừa hiện ra trợn vện bên ngoài cánh cổng sắt. Nhưng chị vẫn sững sờ vì trên tay thằng Tuân đang bồng đứa con út của nó. Một thằng bé hết sức kháu khỉnh. Chị lúng túng, ngón tay trở như cứng lại không sao siết được vào vòng cò. Nếu như lúc đó, chị cứ nhắm mắt nổ súng thì có thể đã chấm dứt được bao nhiêu đau đớn trong cuộc đời của chị. Nhưng chị sẽ bị giày vò, sẽ không thể yên ổn khi nghĩ tới thằng bé. Nó không hề có tội, tại sao chị lại nhằm bắn vào nó? Cái khoảnh khắc trở trêu, không lường trước ấy đã dắt theo bao nỗi bất hạnh mà cho đến giờ chị vẫn phải chịu một cách cay đắng.”

(Nguyễn Trí Huân, trích tiểu thuyết *Chim én bay*, NXB Hội nhà văn, 1988)
(**Nguyễn Trí Huân**, sinh năm 1947, là nhà văn quân đội, từng công tác chiến đấu và là Tổng biên tập *Tạp chí Văn nghệ Quân đội*, Phó chủ tịch Hội nhà văn Việt Nam.)

2. (Bối cảnh đoạn trích: Hoà - nữ giao liên miền Bắc nhận nhiệm vụ đưa Kiên và các đồng đội vượt qua ải địch bủa vây khắp mặt rừng. Sau thời gian lẩn mò trong cánh rừng và bị Kiên trách móc vì không thạo đường mà nhận nhiệm vụ, Hoà và Kiên đã đến một chỗ an toàn. Trong lúc ngồi nghỉ, họ bị địch bao vây. Trước tình hình nguy hiểm, Hoà đã trườn xa chỗ Kiên nấp và quyết định đánh lạc hướng kẻ thù.)

“Đúng giây lát đó, thỉnh linh vang lên một phát súng lục. Tiếng súng ngắn nhưng làm bầu không khí lặng phắc của rừng chiều giật nảy lên. Con chó săn học lên một tiếng đau đớn. Bọn Mỹ phản ứng cực nhanh, nằm rạp xuống và lăn tảo ra. Tên quân chó buông sợ dây da. Phát K59 thứ hai vang lên. Bây giờ Kiên mới kịp hiểu là Hoà đã bắn, anh choáng hồn. Con chó có lẽ trúng đạn nhưng nó hăng lên, hung dữ như cọp, hú lên, rẽ ngang lao dạt tới nơi phát ra tiếng súng. Sau một ụ mỗi chéch bên Kiên chùng chục bước chân, Hoà nhô hẳn người lên. Mặt trời xuống thấp lùa ánh sáng qua cửa rừng, những làn ánh sáng cuối cùng trong ngày, đỏ thẫm như máu. Hoà đứng hơi nghiêng trước nắng tà nên thân hình mảnh mai nổi lên đậm nét với những đường cong sẫm tối và những vết da bắt sáng. Mái tóc xõa trên vai, cái cổ cao yếu ớt, áo cộc, quần đùi, đôi chân trần đầy vết gai cào [...] Tất cả diễn ra trong chớp mắt, Hoà quăng khẩu súng hết đạn về phía bọn Mỹ và xoay người chạy khỏi rừng băng vào trong trắng [...] Tuy nhiên, hướng chạy của Hoà kéo chúng ra xa Kiên, đồng thời cũng hút chúng lệch khỏi vết đường có thể dẫn tới khe cạn.”

(Bảo Ninh, trích tiểu thuyết *Nỗi buồn chiến tranh*, NXB Văn học, 2009)
(**Bảo Ninh**, sinh năm 1952, là cây bút chuyên viết tiểu thuyết và truyện ngắn về đề tài hậu chiến tranh Việt Nam, khai thác những vấn đề đời sống hậu chiến của con người.)

Anh/chị hãy viết bài văn (khoảng 600 chữ) so sánh, đánh giá hai đoạn trích trên.

TRƯỜNG THPT YÊN HÒA ĐỀ MINH HOẠ (2)	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: NGỮ VĂN - LỚP: 12 <i>Thời gian làm bài: 120 phút</i>
---	---

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

DẤU CHÂN CARBON & HÒI CHUÔNG CẢNH BÁO

Dấu chân carbon là gì?

Con người đi đến đâu, “dấu chân carbon” xuất hiện ở đó và có thể lan rộng mất kiểm soát. Phần lớn trực tiếp từ giao thông, nhà ở và gián tiếp từ thực phẩm, sản xuất công nghiệp; chúng ta đã thải vào khí quyển một lượng khí thải nhà kính lên trái đất và được gọi tên là “dấu chân carbon”.

Nó “đóng góp” phần lớn vào lượng khí nhà kính toàn cầu (GHG), hoạt động như một “tấm giữ nhiệt vĩnh cửu” ngăn chặn bức xạ mặt trời rời khỏi, khiến nhiệt độ trái đất gia tăng mạnh mẽ.

Sự nóng lên toàn cầu, biến đổi khí hậu không còn là con số dự đoán mà đã trở thành các sự kiện thiên tai thảm khốc, kéo các vấn đề chính trị tầm quốc gia, quốc tế.

Thực trạng báo động toàn thế giới 2022

Tháng 11 vừa qua, tại Sharm el-Sheikh, Ai Cập, đã diễn ra Hội nghị Biến đổi Khí hậu của Liên hợp quốc năm 2022 (COP27). Các dấu hiệu và tác động của “dấu chân carbon” đang trở nên kịch tính hơn.

- Gần như không thể đạt Hiệp ước Paris năm 2015 về việc giữ nhiệt độ toàn cầu không tăng quá 2 độ C và nỗ lực giới hạn tăng ở mức 1,5 độ C. Ngay cả giới hạn 2 độ C cũng là thách thức cực kỳ lớn bởi cần giảm 1,5 tỷ tấn CO₂ mỗi năm từ 2030 – 2050 (gần bằng mức giảm hàng năm của năm 2020 khi nền kinh tế toàn cầu bị tê liệt do phong tỏa covid-19).

- 8 năm qua sắp trở thành 8 năm nóng nhất lịch sử do nồng độ khí nhà kính ngày càng tăng và tích tụ nhiệt. Các đợt nắng nóng khắc nghiệt, hạn hán và lũ lụt tàn khốc đã ảnh hưởng đến hàng triệu người và gây thiệt hại hàng tỷ đô la trong năm nay 2022.

- 60% diện tích châu Âu bị hạn hán, nghiêm trọng nhất trong 500 năm qua. Nhiệt độ ở châu Âu đã ấm lên đáng kể trong giai đoạn 1961–2021, với tốc độ tăng trung bình khoảng 0,5 °C mỗi thập kỉ.

- Hàng triệu người dân ven biển và các quốc gia nằm ở vùng trũng thấp gặp nguy hiểm kéo dài do tốc độ nước biển dâng đã tăng gấp đôi trong 30 năm qua, tăng thêm từ nửa đến một mét mỗi thế kỉ.

- 30% diện tích Pakistan ngập trong biển nước bởi những trận “đại hồng thủy” trong mùa hè năm nay. Mặc dù các nước Nam Á, đặc biệt là Pakistan, chỉ “góp” chưa tới 1% lượng phát thải khí nhà kính toàn cầu. Dự báo năm 2030 có thể nhiều thành phố chìm trong biển nước do biến đổi khí hậu (Miami, Bangkok, Amsterdam, Barsa, Orleans...)

(Theo <https://noomfood.com/dau-chan-carbon-la-gi-bao-dong-va-ung-pho/>)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích. (0,5 điểm)

Câu 2. Thông tin chính của văn bản là gì? (0,5 điểm)

Câu 3. Việc trích dẫn các số liệu trong đoạn trích có tác dụng gì? (1,0 điểm)

Câu 4. Phân tích hiệu quả của phép so sánh được sử dụng trong câu văn sau: “*Nó “đóng góp” phần lớn vào lượng khí nhà kính toàn cầu (GHG), hoạt động như một “tấm giữ nhiệt vĩnh cửu” ngăn chặn bức xạ mặt trời rời khỏi, khiến nhiệt độ trái đất gia tăng mạnh mẽ.*” (1,0 điểm)

Câu 5. Bài học ý nghĩa nhất mà anh/chị rút ra sau khi đọc văn bản là gì? (1,0 điểm)

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) bày tỏ suy nghĩ của anh/chị về ý nghĩa của niềm tin trong cuộc sống.

Câu 2. (4,0 điểm)

Trong truyện *Giăng sáng* (sáng tác năm 1943), Nam Cao viết về nhân vật Điền (một nhà văn) như sau:

... Đó là một cái mộng văn chương. Đã có một thời, Điền chăm chỉ đọc sách, viết văn. Điền nao nức muốn trở nên một văn sĩ. Điền nguyện sẽ cam chịu tất cả những thiếu thốn, đọa đày mà văn nhân nước mình phải chịu. Điền vẫn thường bảo với một người bạn cùng chí hướng: Điền sẵn lòng từ chối một chỗ làm kiếm mỗi tháng hàng trăm bạc, nếu có thể kiếm được năm đồng bạc về nghề văn... Nhưng viết luôn mấy năm trời, Điền chẳng kiếm được đồng nào. Trong khi ấy Điền vẫn phải ăn. Nhà Điền kiệt xác xơ. Các em Điền không được đi học. Mà cũng không được ăn no nữa. Sự túng thiếu đưa đến bao nhiêu là lục đục. Bố Điền bỏ nhà đi. Mẹ Điền gồng thuê, gánh mướn kiếm tiền nuôi hai đứa con thơ. [...] Điền thấy mình ích kỉ. Sự

nghiệp mà làm gì nữa? Bỏ phận Điền phải nghĩ đến gia đình. Điền phải gậy dựng lại gia đình! Điền phải tạm quên cái mộng văn chương để kiếm tiền.

(Nam Cao, *Giăng sáng*, in trong *Nam Cao – Truyện ngắn tuyển chọn*, NXB Văn học, Hà Nội, 2000, tr. 215 – 216)

Còn đây là nhân vật Hộ trong truyện *Đời thừa* của Nam Cao (sáng tác năm 1943).

Hộ vốn nghèo. Hắn là một nhà văn, trước kia, với cách viết thận trọng của hắn, hắn chỉ kiếm được vừa đủ để một mình hắn sống một cách eo hẹp, có thể nói là cực khổ. Nhưng bây giờ hắn chỉ có một mình. Đói rét không nghĩa lý gì đối với gã trẻ tuổi say mê lý tưởng. Lòng hắn đẹp. Đầu hắn mang một hoài bão lớn. Hắn khinh những lo lắng tầm mủn về vật chất. Hắn chỉ lo vun trồng cho cái tài của hắn mỗi ngày một thêm nảy nở. Hắn đọc, ngẫm nghĩ, tìm tòi, nhận xét và suy tưởng không biết chán. Đối với hắn lúc ấy, nghệ thuật là tất cả, ngoài nghệ thuật không còn gì đáng quan tâm nữa. Hắn băn khoăn nghĩ đến một tác phẩm nó sẽ làm mở hết các tác phẩm khác cùng ra một thời... Thế rồi, khi đã ghép đời Tì vào cuộc đời của hắn, hắn có cả một gia đình phải chăm lo. Hắn hiểu thế nào là giá trị của đồng tiền; hắn hiểu những nỗi khổ đau của một kẻ đàn ông khi thấy vợ con mình đói rách. Những bận rộn tẹp nhẹp, vô nghĩa lý, nhưng không thể không nghĩ tới, ngốn một phần lớn thì giờ của hắn. Hắn phải cho in nhiều cuốn văn viết vội vàng. Hắn phải viết những bài báo đề người ta đọc rồi quên ngay sau lúc đọc. Rồi mỗi lần đọc lại một cuốn sách, hay một đoạn văn kí tên mình, hắn lại đỏ mặt lên, cau mày, nghiên răng, vò nát sách mà mắt mình như một thằng khốn nạn...

(Nam Cao, *Đời thừa*, in trong *Nam Cao – Truyện ngắn tuyển chọn*, NXB Văn học, Hà Nội, 2000, tr. 253 – 254)

(Nam Cao, 1917-1951, là nhà văn hiện thực tiêu biểu của văn học hiện đại Việt Nam; có nhiều đóng góp lớn trong việc hoàn thiện phong cách truyện ngắn và tiểu thuyết hiện đại Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX.)

Hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) so sánh nhân vật Điền và nhân vật Hộ trong hai đoạn trích trên.

TRƯỜNG THPT YÊN HÒA ĐỀ MINH HOẠ (3)	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: NGỮ VĂN - LỚP: 12 <i>Thời gian làm bài: 120 phút</i>
--	---

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0 VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA NÓ ĐẾN GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

(1) Sinh viên thời đại 4.0 là sản phẩm của thế hệ số. Họ có thể kết nối học tập qua mạng xã hội, truy cập điện toán đám mây, khai thác dữ liệu lớn bằng điện thoại di động 24/7. Người học không phụ thuộc vào không gian và thời gian, điều đó cho phép họ chủ động học tập một cách linh hoạt. Ngày nay có rất nhiều các phương thức học mới như E-books, mô phỏng máy tính, video tương tác và game online phục vụ cho học tập. Nhờ đó mà sinh viên có thể tiếp thu kiến thức một cách trực giác thông qua mô phỏng các quá trình phức tạp và đánh giá các kết quả một cách dễ dàng.

(2) Toàn cầu hóa đã giúp các trường đại học có thể phổ biến các nội dung giảng dạy của họ đến đông đảo các đối tượng người học khác nhau thông qua internet. Ngày nay, bất cứ trường đại học nào cũng có thể trở thành đại học toàn cầu, họ không chỉ thu hút sinh viên trong nước mà còn có khả năng thu hút nhiều sinh viên quốc tế.

(3) Cá nhân hóa việc học tập cũng là một đặc điểm nổi trội trong kỷ nguyên số hóa. Thông qua E-learning, một sinh viên có thể chọn lựa những môn học phù hợp thay vì phải tiếp thu một khối lượng kiến thức nặng nề, bắt buộc trong các khóa học truyền thống. Hơn nữa, thông qua học trực tuyến, cá nhân có thể điều chỉnh tiến độ học tập cho phù hợp với hoàn cảnh và điều kiện của mình. Các trường đại học phải hướng đến việc thỏa thuận với sinh viên việc kế hoạch học tập sao cho phù hợp với từng người và hướng dẫn họ thực hiện từng bước cho đến hết khóa học. Dùng trí tuệ nhân tạo AI phân tích hồ sơ và kết quả học tập trước đây của sinh viên, nhà trường có thể đưa ra lộ trình học tập vừa phù hợp với hoàn cảnh hiện tại vừa có thể chuẩn bị cho việc học tập tiếp theo trong tương lai. Các khóa học luôn có sự kết hợp giữa E-learning và học truyền thống, trong đó vai trò của giảng viên sẽ thay đổi từ vị trí một chuyên gia cung cấp kiến thức sang vai trò là người hướng dẫn khoa học và người điều phối việc học tập của sinh viên. (Theo <https://hvcsnd.edu.vn> ngày 29-6-2021)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định loại văn bản của văn bản trên. (0,5 điểm)

Câu 2. Theo văn bản, sinh viên thời đại 4.0 có thể kết nối học tập bằng những cách nào? (0,5 điểm)

Câu 3. Câu văn “*Ngày nay, bất cứ trường đại học nào cũng có thể trở thành đại học toàn cầu.*” mắc lỗi gì trong diễn đạt? Hãy nêu cách sửa phù hợp. (1,0 điểm)

Câu 4. Chỉ ra và nhận xét các lợi ích của “*cá nhân hoá việc học tập*” được trình bày trong đoạn văn số (3) (1,0 điểm)

Câu 5. Từ văn bản, hãy cho biết người trẻ cần chuẩn bị những gì để tham gia vào việc học đại học trong thời kỳ kỷ nguyên số? (1,0 điểm)

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trả lời câu hỏi đồng tình hay không đồng tình với ý kiến: “*Trí tuệ nhân tạo AI đang ngày càng thay thế vai trò của con người trong cuộc sống*”.

Câu 2. (4,0 điểm)

Đọc hai đoạn văn sau:

1. (Bối cảnh đoạn trích: *Lãm là kỹ sư cầu đường nhận nhiệm vụ lái xe chuyên chở trên tuyến đường Trường Sơn. Anh được chị gái - chị Tính, mai mối với một cô gái thanh niên xung phong mở đường tại đơn vị - Nguyệt. Vì hoàn cảnh chiến đấu, Nguyệt và Lãm chưa thể gặp mặt. Tình cờ, họ gặp nhau trong một đêm trăng vàng mà cả hai đều không biết gì về nhau. Nguyệt xin đi nhờ xe Lãm, sau khi qua đoạn đường khó nhọc vì bom thả, Nguyệt không rời xe mà tiếp tục chỉ đường cho Lãm. Họ cùng nhau vượt qua hoàn cảnh bom đạn ác liệt.*)

“Nguyệt hướng dẫn cho tôi đánh xe rẽ sang con đường xé về phía ngằm [...] Có đoạn, bánh trước sục xuống rãnh sâu quá, Nguyệt phải xuống "xi-nhan" cho tôi kéo lên. Có đoạn không nhích lên được. Tôi phải cài số phụ, rồi tăng ga mãi. Không khí trong buồng lái nóng sực. Lốp xe quay tròn, xiết trên đá khét lẹt.

Nguyệt nhìn đoạn đường khó đi, nói như thanh minh:

- Chúng nó ném bom luôn, chúng em đã rải bao nhiêu đá mà đường sá còn ra thế!

Tôi vò chiếc mũ vải trong bàn tay, lau mồ hôi rồi tính đến lúc sắp phải từ biệt Nguyệt:

- Cô sắp xuống rồi chứ? Bao giờ xuống, cô bảo tôi để tôi dừng xe.

Đáng lẽ Nguyệt đã xuống ngang quãng trạm gác bên ngầm ở ngã ba, nhưng cô muốn đưa tôi đi tiếp sang bên kia sông. Cô cười, nói đùa:

- Anh đã cho em đi nhờ xe, lúc khó khăn lại bỏ anh ư!

Tôi nói rất nghiêm trang:

- Thế nào chúng ta cũng còn gặp nhau! Mà dù cô xuống từ dưới kia, tôi cũng không bao giờ nghĩ cô là một người khi khó khăn thì bỏ người khác.

- Sao vậy, anh?

- Trông cô, tôi biết...”

*(Trích “**Mảnh trăng cuối rừng**” - Nguyễn Minh Châu tuyển tập, NXB Văn học)*

2. (Bối cảnh đoạn trích: Cường - chiến sĩ xung phong vào bờ Nam mặt trận Thành cổ Quảng trị chiến đấu, gặp Hồng – xã đội trưởng chèo thuyền đưa chiến sĩ qua sông. Họ đem lòng cảm mến nhau và hứa hẹn ngày trở về sau chiến tranh ác liệt. Trong một lần qua sông, hai người gặp lại nhau đầy xúc động do chiến tranh quá khốc liệt “nay sống mai chết”. Hồng nguyện ở lại cùng Cường bên bờ Nam để hỗ trợ chiến đấu, mặc cho anh ngăn cản, Hồng kiên quyết ở lại cùng Cường.)

“Cường cũng định lao đi thì vừa lúc, ngay phía sau Cường khẽ vang lên một tiếng gọi thật khẽ: “Anh Cường!” Như có một cái gì đó ngọt lịm và buốt sắc từ đâu đó xa xôi lắm xuyên thẳng vào ngực, anh rùng mình nhìn lại... và không tin ở mắt mình nữa khi Hồng đang đứng trước mặt anh, sắc nét và nhập nhòa như từ thình không hạ xuống. [...] Họ ôm chặt lấy nhau, ôm chặt trước bao con mắt của đồng đội nhìn vào.

- Em đi đâu đây? - Cường hỏi sau khi họ đã buông nhau ra.

- Đi theo anh, đi chặn địch theo các anh.

- Không được. Chỗ em là ở dưới kia cơ.

- O! - Vẫn cái nét bướng bỉnh hiện lên trên đôi môi hơi cong - Anh quên em là xã đội trưởng rồi à?

- Thủ trưởng Thành không cho em đi đâu.

- Em xin rồi, Thủ trưởng bảo cứ ra hỏi anh.

- Nhưng mà nguy hiểm lắm!

- Em muốn được một lần ở bên anh, chiến đấu cạnh anh, sống chết cùng anh, nguy hiểm thế nào cũng được.

Nói đến đây, cô nhìn thẳng vào mắt Cường, hạ giọng: Anh Cường, anh còn nhớ lời em nói hôm ấy không? Giờ đây, chồng ở đâu vợ ở đây.

- Hồng...

Một nỗi xúc động bất chợt dâng lên không kìm được, Cường lại ghì nhẹ cái thân hình thân thiết kia vào lòng mình rồi cả hai chạy nhanh theo đội hình.”

(Trích “**Mưa đỏ**” – Chu Lai, NXB Quân đội Nhân dân.)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) so sánh, đánh giá hai đoạn trích trên.

TRƯỜNG THPT YÊN HÒA ĐỀ CHÍNH THỨC	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: NGỮ VĂN - LỚP: 12 <i>Thời gian làm bài: 120 phút</i>
--	---

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

Đối với số đông người đọc, văn chương và nền tảng TikTok giống như hai đường thẳng song song...

TikTok: Một con đường tiếp cận văn chương?

...Đường như rất khó để nhìn thấy một điểm chạm giữa văn học và nền tảng TikTok. Trên một mạng xã hội có vô vàn nội dung được sản xuất mỗi ngày - phần lớn có thời lượng rất ngắn, phục vụ mục đích gây cười hoặc bán hàng, **thì sao văn chương có thể tồn tại**, hay chỉ ít là bảo tồn giá trị, chiều sâu của nghệ thuật?

Thế nhưng, nếu nhìn nền tảng này như một phương tiện để tiếp cận độc giả, ta sẽ thấy được những tiềm năng nhất định. Dù chịu nhiều điều tiếng, TikTok đến cùng cũng chỉ là một mạng xã hội, như Facebook hay Instagram...

Tuy nhiên, giải pháp có thể đến từ chính định hướng của người dùng. Người dùng có quyền lựa chọn những nội dung mang lại giá trị, kiến thức đồng thời từ chối tiêu thụ những nội dung dễ dãi, độc hại và gây ảnh hưởng xấu đến nhận thức xã hội. Họ cũng có thể chọn trở thành người sáng tạo để góp phần xây dựng nên những cộng đồng lành mạnh, văn minh hơn trên internet. Quay trở lại với văn chương, thì đây chính là tâm điểm cần có để nhìn thấy cơ hội đến gần hơn với bạn đọc, đồng thời gạn lọc những giá trị thật giúp điền thông tin vô bờ bến.

Lợi thế lớn nhất của TikTok nằm ở việc sản xuất nội dung dễ dàng, ít tốn kém về tiền bạc, nhân lực hay công sức. Điều này cho phép các tác giả tự xây dựng nên cộng đồng người đọc tìm năng, trước khi có được sự giúp đỡ từ đơn vị phát hành hay báo chí, truyền thông chính thống...

Những thách thức

Cho dù sở hữu những tìm năng rất đáng để khai thác, song việc sử dụng TikTok để truyền thông sách cũng tồn tại nhiều hạn chế... Mặt khác, nền tảng TikTok khó có thể phù hợp để quảng bá những sáng tác văn chương mang tính thể nghiệm, hướng đến việc khám phá những khía cạnh phức tạp của đời sống hay nội tâm con người.

(Trích “*Văn chương và TikTok: một con đường, hai thế giới*”, Triều Dương, **Văn nghệ quân đội**, Thứ Bảy, 06/04/2024)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản. (0,5 điểm)

Câu 2. Chỉ ra lợi thế lớn nhất của TikTok được tác giả nêu trong đoạn trích. (0,5 điểm)

Câu 3. Hãy nhận xét quan điểm của tác giả về mối quan hệ giữa TikTok và văn chương.

Câu 4. Có nên thay đổi câu văn in nghiêng trong văn bản thành: “*Trên một mạng xã hội có vô vàn nội dung được sản xuất mỗi ngày - phần lớn có thể lượng rất ngắn, phục vụ mục đích gây cười hoặc bán hàng, thì văn chương không thể tồn tại, hay chí ít là bảo tồn giá trị, chiều sâu của nghệ thuật*” không? Tại sao?

Câu 5. Hãy đưa ra một giải pháp tối ưu để TikTok có thể là con đường tiếp cận văn chương trong cuộc sống hiện đại. Lí giải ngắn gọn trong khoảng 7-10 dòng.

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm) Viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) bàn về vấn đề: Tuổi trẻ và việc làm chủ công nghệ.

Câu 2 (4,0 điểm)

Đoạn trích 1:

MÂY TRẮNG CÒN BAY

(trích)

Lược phần đầu: Nhân vật “tôi” (là hành khách trên chuyến bay) kể về một bà cụ lần đầu đi máy bay. Ra khỏi vùng thời tiết xấu, bà cụ thích thú ngắm máy bay bên ngoài cửa sổ và bắt chuyện với một người mặc comple nhưng không được hẳn đáp lại. Khi máy bay qua vùng vĩ tuyến 17, nhân vật “tôi” thiu thiu ngủ thì bị đánh thức bởi tiếng quát của người mặc comple “giọng y như tát vào mặt người ta”.

- Này, cô kia, cô nhân viên! - Y sang trọng đứng dậy mắng - Tới mà nhìn! Đây là hàng không hay là cái xô bếp? Là phi cơ hay là cái miếu thờ thế này, hả?
- Van bác... - Bà cụ sợ sệt - Bác ơi, van bác... Chẳng là, bác ạ, bữa nay giỗ thăng cả nhà tôi. Non ba chục năm rồi, bác ơi, tôi mới lên được đến miền cháu khuất.

Tay nọ gần như bước xéo lên đùi tôi, xấn ra lồi đi. Bộ mặt hồng hào bùng bùng giận dữ và khinh miệt.

Bà cụ ngồi, lặng phất, lưng còng xuống, hai bàn tay chắp lại, gầy guộc. Trên chiếc bàn gấp bày đĩa hoa cúng, nải chuối xanh, mấy cái phẩm oản và ba cây nhang cắm trong chiếc cốc thủy tinh đựng gạo. Một bức ảnh ép trong tấm kính cỡ bàn tay để dựng vào thành cốc.

Cô tiếp viên vội đi tới. Cô đứng sững bên cạnh tôi. Không hề kêu lên, không thốt một lời, cô lặng nhìn.

Máy bay vươn mình nâng độ cao vượt qua trần mây. Sàn khoang dốc lên. Cái bàn thờ nhỏ bé bóng của bà cụ già hơi nghiêng đi. Tôi xoay người sang giữ lấy cái khung ảnh. Tám ảnh được cắt ra từ một tờ báo, đã cũ xưa, nhưng người phi công trong ảnh còn rất trẻ.

(Trích “*Mây trắng còn bay*”, Bảo Ninh, NXB Trẻ, TP.HCM, 2008)

***Bảo Ninh:** sinh năm 1952 là nhà văn Việt Nam viết tiểu thuyết và truyện ngắn. Ông thường viết về đề tài người lính với suy tư nặng trĩu. Truyện ngắn “*Mây trắng còn bay*” ra đời năm 1975.

Đoạn trích 2:

MẸ (Trích)

Lược phần đầu: Nhân vật “tôi” và Toàn cùng đơn vị, Toàn hy sinh trong một trận đánh với đại đội của địch sau khi hiệp định Paris được ký kết. Nhân vật “tôi” cùng đồng đội theo lời dặn của Toàn trước lúc nhắm mắt đã nhiều lần về thăm mẹ Toàn.

Những câu chuyện mẹ kể vì anh cứ đầy dần qua những lần chúng tôi đến thăm. Thời gian trôi đi, nay mẹ đã già nhiều. Lưng đã còng, mắt đã mờ. Có những lần chúng tôi đến, mẹ khó nhọc mới ngồi dậy được, giọng mẹ cũng không còn rành rọt như ngày nào, nhưng vẫn như trước, nói lòng vòng vài câu, mẹ lại nhắc đến anh.

Vừa rồi, chúng tôi rủ nhau đi mua tí quà và ghé thăm mẹ. Biết chúng tôi đến, mẹ mừng. Bàn tay gầy guộc của mẹ nắm chặt lấy tay tôi. Một lát, mẹ hỏi:

- Nói thiệt mẹ nghe, trước khi chết thằng Toàn có được ăn no không con?
- Dạ có! Tôi nói dối để mẹ yên lòng. Nhưng thực ra hôm ấy chúng tôi đánh nhau từ sáng tới chiều, trận chiến diễn ra quá ác liệt, nước chúng tôi còn không có uống nói chi đến truyện ăn no.

(Trích “*Mẹ*”, Hoàng Nhật Tuyên, Tạp chí Non nước, 2016)

***Hoàng Nhật Tuyên:** sinh năm 1955 tại Quảng Nam, sáng tác nhiều thể loại. Văn chương ông đĩnh đạc mà từ tốn, gọn gàng kiệm lời nhưng lại nhuốm màu cổ điển. Ngôn từ đơn sơ nhưng vang ngân, giản dị mà lại dễ khơi gợi trong lòng người niềm xao xuyến.

Hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) so sánh, đánh giá hai đoạn trích trên.

TRƯỜNG THPT YÊN HÒA BỘ MÔN: NGỮ VĂN	ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025 – 2026 MÔN: VĂN, KHỐI 12
--	---

A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

Bài 3: Nhật kí, phóng sự, hồi kí	Bài 4: Văn tế, thơ	Bài 5: Văn nghị luận
ĐỌC		
Đọc hiểu văn bản chú ý đặc trưng của thể loại nhật kí, phóng sự, hồi kí: + Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của nhật kí, phóng sự, hồi kí như tính phi hư cấu và một số thủ pháp nghệ thuật: miêu tả, trần thuật; sự kết hợp chi tiết, sự kiện hiện thực với trải nghiệm của người viết,... trong việc thể hiện chủ đề, tư tưởng, thông điệp của tác phẩm. + Đánh giá được tác động của tác phẩm đối với người đọc và tiến bộ xã hội.	- Đọc hiểu văn bản chú ý đặc trưng của thể loại văn tế: + Phân tích, đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật (kết cấu, lời văn, giọng điệu, hình tượng nhân vật, ngôn ngữ...) và nội dung (chủ đề, cảm hứng chủ đạo...) của thể loại văn tế. + Nhận biết và phân tích được một số biểu hiện của phong cách trung đại qua văn bản như tính quy phạm, nghệ thuật đối... - Đọc hiểu văn bản chú ý đặc trưng của thể loại thơ: + Phân tích, đánh giá được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản thơ (cảm hứng chủ	- Đọc hiểu văn bản chú ý đặc trưng của thể loại văn nghị luận: + Nhận biết và phân tích được nội dung và vai trò của các luận điểm, lí lẽ, bằng chứng tiêu biểu, độc đáo; mục đích, tình cảm và quan điểm của người viết. + Phân tích và đánh giá được mức độ phù hợp giữa nội dung nghị luận với nhan đề của văn bản; các biện pháp làm tăng tính khẳng định, phủ định; cách lập luận và ngôn ngữ biểu cảm trong văn bản nghị luận.

	đạo, nhân vật trữ tình, hình ảnh, ngôn ngữ...).	
THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT		
Ngôn ngữ trang trọng và ngôn ngữ thân mật	Biện pháp tu từ nghịch ngữ	Tôn trọng và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong học tập và nghiên cứu
VIẾT		
Viết bài nghị luận so sánh, đánh giá hai tác phẩm	Viết bài nghị luận về một vấn đề có liên quan đến tuổi trẻ	Viết bài nghị luận về vai trò của văn học đối với tuổi trẻ
NÓI VÀ NGHE		
Trình bày về so sánh, đánh giá hai tác phẩm	Thuyết trình về một vấn đề của tuổi trẻ có liên quan đến cơ hội và thách thức đối với đất nước	Nghe thuyết trình một vấn đề văn học

B. CẤU TRÚC ĐỀ THI (100% tự luận)

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Hình thức: trả lời 05 câu hỏi tự luận ngắn

Nội dung:

- + Văn bản nghị luận văn học/ văn bản văn học thể loại nhật kí, phóng sự, hồi kí/ văn tế, thơ.
- + Kiến thức về đặc trưng của thể loại nhật kí, phóng sự, hồi kí, văn tế, thơ, văn nghị luận.
- + Kiến thức đọc hiểu văn bản: phương thức biểu đạt, biện pháp tu từ, ý nghĩa hình ảnh, chi tiết đặc sắc...

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Viết đoạn văn nghị luận văn học phân tích và đánh giá một khía cạnh của văn bản hoặc phân tích làm rõ một đặc điểm của thể loại qua văn bản (khoảng 200 chữ).

Câu 2. (4,0 điểm) Viết bài nghị luận xã hội về một vấn đề có liên quan đến tuổi trẻ.

C. ĐỀ MINH HỌA

TRƯỜNG THPT YÊN HÒA ĐỀ MINH HỌA (1)	ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: NGỮ VĂN - LỚP: 12 <i>Thời gian làm bài: 120 phút</i>
---	---

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

22-11-1971

Không có ai cầu nguyện cho mình cả. Những ngọn đèn nhấp nháy trên sườn đồi là lô cốt địch. Còn những mảng đen ngòm kia là thằng Mỹ - Hãy cho chúng nó đòn. Đồng đã đi qua mùa gặt. Hương lúa chia đều khắp các nhà và trắng lên sớm cho sân kho nhộn nhịp. Rơm còn phơi đầy trên ruộng, rơm gác lên đóng rạ, mềm đi vì sương sớm... Đạo mới đến đây, rừng thả hạt dẻ lăn tanh tách trên đồi. Còn bây giờ, lại mùa hoa dẻ. Hoa dẻ rừng trắng pha vàng như hoa nhãn, như hoa hồng bì... Cả rừng như mở ra cho vô vàn mùi hương lạ lùng thì thảo cùng anh bộ đội.

Đàn dê đi lẫn trong vạt cây thấp, cây mua lá xanh mềm như nhung, cây khế rừng lá tím... tiếng chuông thơ ngây trên cổ lũ dê rung lên bờ ngõ, tưởng chừng như giọt nhựa ứa ra và cuộn thành giọt, rơi từ tốn. Đó là những ống đếm thời gian của rừng già...

Đêm rủ bức màn lốm đốm sáng, đồi chìm vào chân mây, đất và trời bị xóa nhòa ranh giới...

Còn anh bộ đội thì hồi hộp đợi chờ. Lần bắn thứ hai trong đời lính.

Anh hãy nghĩ: Kia đúng là thằng Mỹ, là kẻ thù và ghìm súng vào ngực nó. Đừng lo bắn vào quả tim người, chúng nó chẳng có tim đâu!

Anh hãy nghĩ: Cuộc sống yên lành và ngân nga như lời thơ kia bị cào xé bởi ánh lửa ghê tởm trước mắt anh.

Hãy đứng trong chiến hào của đời mà bắn!

Sương dày nên đạn chưa căng. Tiếng nổ không chát chúa mà âm âm. Đèn võ tung, đạn xuyên qua phao dầu, đạn phá rách toang bia. Phải như thế, mới hả căm thù! Thủ trưởng bảo: Ta bắn giỏi không phải như anh chàng trong “Hoa điệp đại”. Đạo đức cách mạng của người Việt Nam khác thế.

Tự hào lắm, khi được lang thang trên mảnh đất Mẹ hiền này và bảo vệ nó. Còn ai hạnh phúc hơn ta nữa. Trang sách cuộc đời chưa mở cho ta, nhưng mới ghé mắt nhìn, ta đã ngay ngất cả người...Tiếc thay, đã mấy ai nhận thấy!

(Trích *Mãi mãi tuổi hai mươi*, Nhật ký của liệt sĩ Nguyễn Văn Thạc,
Đặng Vương Hưng sưu tầm, giới thiệu, NXB Thanh niên, tr 61,62)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định chủ thể trần thuật trong văn bản. (0,5 điểm)

Câu 2. Tìm các chi tiết miêu tả bối cảnh của khu rừng trong đoạn văn thứ nhất. (0,5 điểm)

Câu 3. Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong hai đoạn văn sau: (1,0 điểm)

Anh hãy nghĩ: Kia đúng là thằng Mỹ, là kẻ thù và ghìem súng vào ngực nó. Đừng lo bắn vào quả tim người, chúng nó chẳng có tim đâu!

Anh hãy nghĩ: Cuộc sống yên lành và ngân nga như lời thơ kia bị cào xé bởi ánh lửa ghê tởm trước mắt anh.

Câu 4. Chỉ ra và nhận xét về cách quan sát, ghi chép lại những sự kiện diễn ra trong ngày 22.11.1971 của người viết. (1,0 điểm)

Câu 5. Anh/chị cảm nhận thế nào về vẻ đẹp tâm hồn của anh bộ đội trong văn bản trên? (1,0 điểm)

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm):

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích đặc sắc nội dung và nghệ thuật của văn bản sau:

*Ta lớn lên bằng niềm tin rất thật
Biết bao nhiêu hạnh phúc có trên đời
Dẫu phải khi cay đắng đập vùi
Rằng cô Tấm cũng về làm hoàng hậu
Cây khế chưa có đại bàng đến đậu
Chim ăn rồi trả ngon ngọt cho ta
Đất đai cỗi cằn thì người sẽ nở hoa
Hoa của đất, người trồng cây dựng cửa
Khi ta đến gõ lên từng cánh cửa
Thì tin yêu ngay thẳng đón ta vào
Ta ghen ngào, Đất Nước Việt Nam ơi!...
Ta lớn lên khao khát những chân trời
Những mảnh đất chân mình chưa bén được
Những biển khơi chứa mặt trời đỏ rực
Những ngàn sao trôi miết giữa màu xanh...*

(Trích *Mặt đường khát vọng*, Nguyễn Khoa Điềm, NXB Văn nghệ giải phóng, 1974, tr.35-36)

Câu 2. (4,0 điểm):

Trong cuốn sách *“Tuổi trẻ đáng giá bao nhiêu”* (NXB Hội Nhà văn), tác giả Rosie Nguyễn đã viết: *“Hãy làm đi. Làm bất cứ điều gì. Vì tuổi trẻ chỉ có một lần”*.

Từ câu nói trên, viết bài văn nghị luận (600 chữ) nêu suy nghĩ của anh/ chị về vấn đề: tuổi trẻ và hành động.

TRƯỜNG THPT YÊN HÒA ĐỀ MINH HOẠ (2)	ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: NGỮ VĂN - LỚP: 12 <i>Thời gian làm bài: 120 phút</i>
---	--

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Tố Hữu – Cây đại thụ trong làng thơ cách mạng Việt Nam (trích)

(1) [...] Sự nghiệp thi ca của Tố Hữu bắt đầu gần như cùng lúc với con đường hoạt động cách mạng của ông. Trong lời tự bạch, in trong cuốn Nhà văn Việt Nam hiện đại, nhà thơ Tố Hữu viết: “Suốt đời, tôi phấn đấu vì sự nghiệp độc lập dân tộc và lý tưởng cộng sản. Cùng với hoạt động cách mạng, tôi làm thơ cũng vì sự nghiệp cách mạng. Đối với tôi: “Trăm năm duyên kiếp: Đảng và Thơ”.

(2) Có người đã từng ví, thơ Tố Hữu đã “vẽ” lại bức tranh lịch sử của cách mạng nhân dân Việt Nam thông qua các chặng đường hoạt động của người chiến sĩ cộng sản Tố Hữu. Mỗi tập thơ của ông gắn với một giai đoạn lịch sử của dân tộc, từ khi ông giác ngộ cách mạng những năm 1937, cho đến khi đất nước giành độc lập, rồi trải qua cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, cho đến ngày thống nhất đất nước...

(3) Quả thực, kể từ những vần thơ ông sáng tác từ khi còn rất trẻ, trong tập thơ “Từ ấy” (1937 - 1946), đã cho thấy một trái tim đầy nhiệt huyết với lý tưởng cách mạng của ông: “Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ/ Mặt trời chân lý chói qua tim/ Hồn tôi là một vườn hoa lá/ Rất đậm hương và rộn tiếng chim...”. Cho đến những bài thơ trong các tập thơ sau này của ông như “Việt Bắc” (1947 - 1954), “Gió lộng” (1955 - 1961), “Ra trận” (1962 - 1971), “Máu và Hoa” (1972 - 1977)..., ông đều viết về cuộc cách mạng và tình yêu của ông dành cho quê hương, cho đất nước và con người Việt Nam.

(4) Tố Hữu có biệt tài mà không phải nhà thơ nào cũng làm được, đó là dù viết về Đảng, về cách mạng và cuộc chiến tranh, nhưng thơ ông không hề cứng nhắc mà luôn tha thiết và thấm đẫm tình người. Ngay cả những câu viết về vấn đề chính trị tưởng chừng sẽ bị khô khan vậy mà vẫn được Tố Hữu viết một cách đậm đà và chân thành: “Ở đâu u ám quân thù/ Nhìn lên Việt Bắc, cụ Hồ sáng soi/ Ở đâu đau đớn giống nòi/ Trông về Việt Bắc mà nuôi chí bền” [...]

(5) Với những đóng góp của mình, nhà thơ Tố Hữu đã được nhận các giải thưởng văn học: Giải Nhất giải thưởng của Hội Văn nghệ Việt Nam 1954-1955 cho tập thơ “Việt Bắc”, Giải thưởng Văn học ASEAN năm 1996, Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học nghệ thuật đợt I năm 1996. Đảng và Chính phủ đã ghi nhận những đóng góp to lớn của Tố Hữu bằng những phần thưởng cao quý: Huân chương Sao Vàng, Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng.

(Theo Thông tấn xã Việt Nam, Báo Quân đội Nhân dân.)

Câu 1. Xác định thao tác lập luận chính được tác giả sử dụng trong đoạn văn số (2). (0,5 điểm)

Câu 2. Tính khẳng định trong văn nghị luận được biểu hiện qua yếu tố ngôn ngữ nào trong câu văn đầu đoạn (3)? (0,5 điểm)

Câu 3. Phân tích tác dụng của tính phủ định trong văn nghị luận được biểu hiện ở câu văn: “Tố Hữu có biệt tài mà không phải nhà thơ nào cũng làm được, đó là dù viết về Đảng, về cách mạng và cuộc chiến tranh, nhưng thơ ông không hề cứng nhắc mà luôn tha thiết và thấm đẫm tình người.”. (1,0 điểm)

Câu 4. Chỉ ra và nhận xét về vai trò của các bằng chứng được sử dụng để chứng minh luận điểm trong đoạn văn số (5). (1,0 điểm)

Câu 5. Có thể thấy, cách mạng đã trở thành lí tưởng soi sáng xuyên suốt sự nghiệp thi ca của Tố Hữu. Từ đó, anh/chị có suy nghĩ gì về vai trò của lí tưởng đối với mỗi người. (trình bày ngắn gọn từ 7-10 dòng) (1,0 điểm)

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm):

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) đánh giá về nghệ thuật lập luận trong văn bản nghị luận: “Tố Hữu – Cây đại thụ trong làng thơ cách mạng Việt Nam”.

Câu 2. (4,0 điểm):

Mac Anderson trong cuốn “Điều kì diệu của thái độ sống” từng nhấn mạnh: “Tuổi trẻ thể hiện ở lòng can đảm chứ không phải tính nhút nhát, ở sở thích phiêu lưu trải nghiệm hơn là ở sự tìm kiếm an nhàn.”

Từ ý kiến trên, hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trả lời câu hỏi: “Tuổi trẻ có nên tìm kiếm sự ổn định sớm?”

